

Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của nông dân:

Số điện thoại đường dây nóng: 04.37332765 - Địa chỉ thư điện tử đường dây nóng: duongdaynonghnd@gmail.com

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM

TRUNG TÂM TƯ VẤN PHÁP LUẬT NÔNG DÂN



ĐỔI, CẤP LẠI THẺ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

**(Luật Căn cước công dân
năm 2014)**

1. Tại cơ quan quản lý căn cước công dân của Bộ Công an;
2. Tại cơ quan quản lý căn cước công dân của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
3. Tại cơ quan quản lý căn cước công dân của Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và đơn vị hành chính tương đương;
4. Cơ quan quản lý căn cước công dân có thẩm quyền tổ chức làm thủ tục cấp thẻ Căn cước công dân tại xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị hoặc tại chỗ ở của công dân trong trường hợp cần thiết.

IV Thời hạn cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân

Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Luật Căn cước công dân, cơ quan quản lý căn cước công dân phải cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân cho công dân trong thời hạn sau đây:

1. Tại thành phố, thị xã không quá 07 ngày làm việc đối với trường hợp cấp mới và đổi; không quá 15 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại;
2. Tại các huyện miền núi vùng cao, biên giới, hải đảo không quá 20 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp;
3. Tại các khu vực còn lại không quá 15 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp;
4. Theo lộ trình cải cách thủ tục hành chính, Bộ trưởng Bộ Công an quy định rút ngắn thời hạn cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân.

V Nơi làm thủ tục cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân

Công dân có thể lựa chọn một trong các nơi sau đây để làm thủ tục cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân:

VI Thẩm quyền cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân

Thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước công dân của Bộ Công an có thẩm quyền cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân.

**ĐỔI, CẤP LẠI
THẺ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN**

Hà Nội - 2016

**ĐỔI, CẤP LẠI
THẺ
CĂN CƯỚC CÔNG DÂN**

Độ tuổi đổi thẻ Căn cước công dân

1. Thẻ Căn cước công dân phải được đổi khi công dân đủ 25 tuổi, đủ 40 tuổi và đủ 60 tuổi.
2. Trường hợp thẻ Căn cước công dân được cấp, đổi, cấp lại trong thời hạn 2 năm trước tuổi quy định tại khoản 1 nêu trên thì vẫn có giá trị sử dụng đến tuổi đổi thẻ tiếp theo.

**Các trường hợp đổi, cấp lại
thẻ Căn cước công dân**

1. Thẻ Căn cước công dân được đổi trong các trường hợp sau đây:
 - a) Khi công dân đủ 25 tuổi, đủ 40 tuổi và đủ 60 tuổi;
 - b) Thẻ bị hư hỏng không sử dụng được;
 - c) Thay đổi thông tin về họ, chữ đệm, tên; đặc điểm nhân dạng;
 - d) Xác định lại giới tính, quê quán;
 - đ) Có sai sót về thông tin trên thẻ Căn cước công dân;
 - e) Khi công dân có yêu cầu.

2. Thẻ Căn cước công dân được cấp lại trong các trường hợp sau đây:

- a) Bị mất thẻ Căn cước công dân;
- b) Được trở lại quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật quốc tịch Việt Nam.

**Trình tự, thủ tục đổi, cấp lại
thẻ Căn cước công dân**

1. Thực hiện các thủ tục như sau:

- a) Điền vào tờ khai theo mẫu quy định;
- b) Người được giao nhiệm vụ thu thập, cập nhật thông tin, tài liệu kiểm tra, đối chiếu thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác định chính xác người cần cấp thẻ Căn cước công dân; trường hợp công dân chưa có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì xuất trình các giấy tờ hợp pháp về những thông tin cần ghi trong tờ khai theo mẫu quy định.

Đối với người đang ở trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân thì xuất trình giấy chứng minh do Quân đội nhân dân hoặc Công an nhân dân cấp kèm theo giấy giới thiệu của thủ trưởng đơn vị;

- c) Cán bộ cơ quan quản lý căn cước công dân chụp ảnh, thu thập vân tay của người đến làm thủ tục;

- d) Cán bộ cơ quan quản lý căn cước công dân cấp giấy hẹn trả thẻ Căn cước công dân cho người đến làm thủ tục;

- đ) Trả thẻ Căn cước công dân theo thời hạn và địa điểm trong giấy hẹn; trường hợp công dân có yêu cầu trả thẻ tại địa điểm khác thì cơ quan quản lý căn cước công dân trả thẻ tại địa điểm theo yêu cầu của công dân và công dân phải trả phí dịch vụ chuyển phát.

2. Trường hợp đổi thẻ Căn cước công dân do thay đổi thông tin về họ, chữ đệm, tên; đặc điểm nhân dạng; xác định lại giới tính, quê quán; có sai sót về thông tin trên thẻ Căn cước công dân mà chưa có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì công dân nộp bản sao văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi các thông tin này.

3. Thu lại thẻ Căn cước công dân đã sử dụng đối với các trường hợp công dân đổi thẻ Căn cước công dân.